

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP
DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NỘI ĐỊA
Số : .../ACHAU -.../.....

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội khóa XI của nước CHXHCNVN thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ nhu cầu, khả năng và thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm tại Tp Hồ Chí Minh. Chúng tôi gồm:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN Á CHÂU

Địa chỉ : Số 35, Đường Thới An 17A, Phường Thới An, Quận 12, Tp. HCM

Điện thoại : 1900 1733

Mã số thuế : 0310031872

Tài khoản : (cung cấp khi ký hợp đồng)

Người đại diện : Ông TRẦN VĂN THÀNH Chức vụ : Tổng Giám đốc

Bên B:

Địa chỉ :

Điện thoại :

Mã số thuế :

Tài khoản : (cung cấp khi ký hợp đồng)

Người đại diện : Ông/Bà Chức vụ :

Sau khi thỏa thuận, hai bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển hàng hóa nội địa với những điều khoản và điều kiện sau :

Điều 1: Hàng Hóa Vận Chuyển, Phương Tiện Vận Chuyển:

Bên B đồng ý thuê Bên A vận chuyển hàng hóa với chi tiết sau :

Mặt hàng vận chuyển:

Trọng lượng:

Nơi nhận hàng và giao hàng:

Nơi nhận hàng:

Nơi giao hàng:

Đơn giá vận chuyển : BẢNG BÁO GIÁ / ĐƠN GIÁ – NHÂN VIÊN BỔ SUNG THEO ĐƠN
HÀNG THỎA THUẬN

Lưu ý:

Điều 2: Các Hàng Hóa Mà Bên A Từ Chối Vận Chuyển:

Bên A sẽ không nhận, và bảo lưu quyền để từ chối bất cứ lô hàng nào bên dưới, do Bên A toàn quyền quyết định:

Hàng bị pháp luật cấm như thuốc nổ, chất độc, chất dễ cháy, chất phóng xạ, khí nén, chất ăn mòn, vũ khí và bất cứ hàng hóa nào khác mà bản chất hay việc đóng gói có thể nguy hiểm đến nhân viên của Bên A hoặc là nguyên nhân làm hư hỏng các lô hàng khác.

Các lô hàng được phân loại là nguyên liệu độc hại, hàng nguy hiểm, hàng bị cấm hay hạn chế bởi Bộ GTVT, các cơ quan quản lý khác của nhà nước hay các tổ chức khác có liên quan.

Các chất dễ hư hỏng, truyền nhiễm và không truyền nhiễm, chất nguyên liệu phóng xạ.

Nếu Bên A xác định lô hàng không thể được vận chuyển một cách an toàn hay hợp pháp (bao gồm nhưng không giới hạn: động vật, vàng thỏi, tiền mặt, các loại trái phiếu, đá và kim loại quý, vũ khí, các phần của vũ khí và đạn dược, người sống, ma túy và văn hóa phẩm đồi trụy).

Điều 3: Quyền Sở Hữu Hàng Hóa:

Toàn bộ lô hàng Bên A vận chuyển cho Bên B thuộc quyền sở hữu của Bên B.

Bên A vận chuyển hàng hóa cho Bên B và hàng hóa này được Bên A bảo quản thay cho Bên B sau khi đại diện của Bên A đã ký nhận. Đến khi Bên A giao hàng hóa đến các điểm theo chỉ định của Bên B với đầy đủ chữ ký nhận trên bill, thì Bên A mới hết trách nhiệm vận chuyển.

Điều 4: Thanh Toán:

Chứng từ thanh toán :

Hóa đơn GTGT của Bên A xuất cho Bên B tổng hợp giá trị cước phí vận chuyển trong tháng vừa qua.

Biên bản giao nhận hàng hóa (nếu có).

Hình thức và thời gian thanh toán :

Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bên B nhận đủ chứng từ hợp lệ, Bên B phải thanh toán chi phí vận chuyển cho Bên A.

Sau 05 ngày kể từ ngày Bên B nhận được tất cả các chứng từ hợp lệ của Bên A, nếu Bên B không thanh toán cho Bên A thì Bên B phải chịu mức lãi suất 0.1%/ngày tại thời điểm chậm thanh toán đối với số tiền chậm thanh toán.

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản./Tiền mặt.

Điều 5: Trách Nhiệm Và Quyền Hạn Của Mỗi Bên:

Trách nhiệm bên A:

Nhận hàng hóa kịp thời ngay khi có yêu cầu từ Bên B.

Vận chuyển hàng hóa đầy đủ, an toàn đến địa điểm đã chỉ định.

Trong quá trình vận chuyển cho Bên B, Bên A phải bảo quản hàng hóa đúng theo qui định, đảm bảo an toàn cho hàng hóa trong quá trình vận chuyển. Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm

đền bù 100% các thiệt hại trong trường hợp xảy ra việc thất thoát hoặc hư hỏng đối với hàng hóa của Bên B được chứng minh là do lỗi của Bên A.

Giao hàng đủ số lượng như đã nhận từ Bên B và yêu cầu đơn vị nhận hàng ký nhận đủ số lượng và xác nhận trạng thái của hàng. Cung cấp cho Bên B bộ chứng từ giao nhận và đó được xem là bản chuẩn cho hai bên trong quá trình nhận và giao hàng.

Bên A phải đảm bảo an toàn tuyệt đối hàng hóa trong quá trình vận chuyển và đảm bảo giao hàng đúng thời gian đã cam kết. Trong trường hợp bất khả kháng (thiên tai, thời tiết, tai nạn, phương tiện hư hỏng...) thì phải thông báo kịp thời cho Bên B để cùng đưa ra phương án giải quyết tối ưu nhất.

Cung cấp đầy đủ các chứng từ cần thiết khi yêu cầu thanh toán.

Trách nhiệm Bên B:

Bên B phải đảm bảo và chịu trách nhiệm toàn bộ về tính pháp lý và hợp lệ của hàng hóa; các hàng hóa bị cấm chở theo pháp luật hiện hành của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam sẽ không được giao cho Bên A.

Bên B có nhiệm vụ cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về hàng hóa, các loại tem nhãn phụ, các loại giấy tờ hợp lệ để đi đường (hóa đơn GTGT, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ,...) theo quy định của Pháp luật hiện hành. Trong trường hợp phát sinh bất kỳ sự chậm trễ hay chịu phạt nào từ các cơ quan chức năng do lỗi của Bên B thì Bên B phải chịu trách nhiệm.

Bên B chịu trách nhiệm đóng gói hàng hóa của mình nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển. Trong trường hợp xảy ra việc hư hỏng hàng hóa do việc đóng gói không đảm bảo thì Bên B phải chịu trách nhiệm.

Cung cấp cho bên A đầy đủ những thông số kỹ thuật, tính chất của hàng hóa, điều kiện xếp dỡ cũng như bảo quản hàng đặc biệt (nếu có).

Thông báo trước cho Bên A ít nhất 01 (một) ngày về kế hoạch giao hàng từng đợt để Bên A sắp xếp phương tiện thời gian phù hợp.

Thanh toán cước vận chuyển cho Bên A như quy định tại Điều 4.

Có trách nhiệm bốc xếp hàng lên xe/xuống xe cho Bên A đảm bảo an toàn.

Yêu cầu Bên A thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo hàng hóa an toàn và chính xác trong quá trình vận chuyển.

Có quyền từ chối sử dụng dịch vụ trong trường hợp Bên A vi phạm hợp đồng hoặc không có năng lực thực hiện đúng theo cam kết vận chuyển.

Điều 6: Điều Khoản Chung:

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Trong trường hợp các yếu tố khách quan làm ảnh hưởng trực tiếp thời gian vận chuyển, hai bên cùng ngồi lại bàn bạc và làm phụ lục hợp đồng theo như đã thỏa thuận.

Mọi sự thay đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản và có xác nhận của cả hai bên thì mới có giá trị thi hành.

Hai bên cam kết không được tự ý hủy bỏ hợp đồng trong suốt thời gian hợp đồng còn hiệu lực, nếu bên nào tự ý hủy bỏ hợp đồng thì mọi tổn thất do mình gây ra cho bên kia sẽ phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu xảy ra bất đồng, hai bên sẽ bàn bạc giải quyết theo tinh thần hợp tác bình đẳng, trường hợp không thể đi đến thỏa thuận sẽ trình lên Tòa án Kinh Tế Tp.HCM giải quyết.

Hợp đồng lập thành 02 bản, mỗi Bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Hợp đồng có hiệu lực từ ... tháng ... năm đến khi hai bên thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ và điều khoản của hợp đồng này thì hợp đồng mặc nhiên không còn hiệu lực.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Tổng Giám đốc

ĐẠI DIỆN BÊN B

TRẦN VĂN THÀNH